

GIÁM SÁT XÃ HỘI NHƯ MỘT GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ

TẠ NGỌC TẤN*

Trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ngày 29/7/2006 vừa qua, đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã nhấn mạnh: "Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí đòi hỏi phải tiến hành và thực hiện nghiêm túc các giải pháp đồng bộ. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng, Trung ương đề ra các nhóm giải pháp về tư tưởng, chính trị, kinh tế, pháp luật, bao gồm giáo dục đạo đức, lối sống; bổ sung hoàn chỉnh các cơ chế, quy định trước hết về quản lý kinh tế, tài chính, quản lý tài sản công, ngân sách nhà nước, các quỹ do nhân dân đóng góp và do nước ngoài viện trợ, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động kinh tế, tài chính; cải cách hành chính nhà nước; cơ chế thanh tra, giám sát, kiểm tra, kiểm kê, kiểm soát; thực hiện cơ chế giám sát của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, của cơ quan truyền thông đại chúng và của nhân dân; tiếp tục đổi mới chế độ tiền lương". Trong bài viết này, chúng tôi xin đề cập và trao đổi rõ thêm về một trong những giải pháp có ý nghĩa quan trọng trong tổng thể những giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở nước ta hiện nay. Đó là vấn đề giám sát xã hội, bao gồm giám sát hành chính của các cơ quan chức năng thuộc hệ thống nhà nước và giám sát công dân của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, các phương tiện truyền thông đại chúng, các thiết chế công dân và mỗi người dân.

*

Giám sát xã hội là sự vận hành của cả một hệ thống xã hội, bao gồm những cơ quan, tổ chức thuộc bộ máy nhà nước, các tổ chức xã hội, các thiết chế văn hóa, các phương tiện truyền thông đại chúng v.v.. và các công dân nhằm cảnh báo, điều chỉnh và thúc đẩy việc thực thi quyền lực nhà nước. Như vậy có hai bộ phận tham gia giám sát xã hội. *Bộ phận thứ nhất* nằm trong chính bộ máy nhà nước, có thể gọi là *hệ thống giám sát* hành chính, được nhà nước xây dựng

* PGS.TS. Tạp chí Cộng sản.

nên nhằm tự giám sát, điều hòa quyền lực một cách hợp lý. Nó bao gồm bộ máy giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, bộ máy thanh tra chính phủ và thanh tra các ngành... Thực ra, bản thân thiết chế nhà nước đã được hình thành và hoạt động theo một cơ chế tự giám sát để bảo đảm sự cân bằng, hài hòa và hợp lý về quyền lực. Hình thức nhà nước tam quyền phân lập là một bước phát triển, hoàn thiện nhà nước theo phương hướng đó. Cơ chế tự giám sát nội bộ chính là kết quả trải nghiệm lịch sử và là cơ sở cho sự duy trì quyền lực và phát triển của nhà nước. *Bộ phận thứ hai* là bộ phận mang tính chất công dân, là đại diện của nhân dân, của công luận, có thể gọi là *hệ thống giám sát công dân*. Đó là các tổ chức phi chính phủ, các thiết chế văn hóa, các tổ chức công dân, các phương tiện truyền thông đại chúng, các đại diện cộng đồng dân cư và thậm chí là trực tiếp các công dân. Ở một mức độ nào đó, tính chất, mức độ tham gia giám sát xã hội của bộ phận này là thước đo trình độ phát triển, tính ưu việt của chế độ xã hội. Nói cách khác, đó là thể hiện tính chất dân chủ của xã hội cũng như trình độ phát triển, ý thức tự giác và thái độ trách nhiệm cao của người dân dưới chế độ đó.

Có thể nói, lịch sử hình thành và phát triển của nhà nước cũng là lịch sử không ngừng phát triển, hoàn thiện của hoạt động giám sát xã hội. Chính những yêu cầu, đòi hỏi khách quan của sự tồn tại, phát triển của nhà nước đã dẫn đến sự ra đời, phát triển của hoạt động giám sát xã hội và tìm thấy ở hoạt động này cái chốt hãm cho sự phát triển ổn định của xã hội. Tuy nhiên, nội dung, hình thức, phương pháp giám sát xã hội là rất phong phú. Nó gắn bó chặt chẽ với những điều kiện kinh tế - xã hội, địa lý, kinh nghiệm lịch sử, văn hóa truyền thống cũng như trình độ phát triển của mỗi chế độ chính trị - xã hội cụ thể.

Thực chất, giám sát xã hội là sự kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh hoạt động của các cơ quan, tổ chức, các cá nhân nắm giữ và thực thi quyền lực nhà nước. Đồng thời, nó cũng phát hiện, phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những thiếu sót hạn chế, những hành vi sai trái, những vấn đề bất hợp lý, lỗi thời, không phù hợp với định hướng và bản chất của xã hội. Mặt khác, hoạt động giám sát xã hội cũng là phương tiện có vai trò vô cùng quan trọng trong việc quản lý, giáo dục đội ngũ cán bộ công chức trong hệ thống các cơ quan nhà nước, các tổ chức thuộc hệ thống chính trị. Nó có ý nghĩa như sự răn đe, cảnh báo thường xuyên những nguy cơ và khả năng vi phạm pháp luật nhà nước, vi phạm tiêu chuẩn phẩm chất, đạo đức người cán bộ. Nó cũng có ý nghĩa quản lý, nhắc nhở cán bộ công chức về trách nhiệm công tác, kỷ luật lao động, kỷ cương của cơ quan công quyền, thái độ tôn trọng người dân và ý thức nghiêm chỉnh, gương mẫu thực hiện pháp luật nhà nước.

Hoạt động giám sát xã hội không chỉ mang tính chất phê phán, mà còn có tác dụng biểu dương những nhân tố tiên tiến, tích cực trong xã hội. Thông qua sự giám sát xã hội, những kết quả hoạt động của các cơ quan công quyền, những thành tựu và hiệu quả thực tế của bộ máy quản lý, những thành tích và năng lực công tác của các cán bộ và nhất là những người lãnh đạo được làm

sáng tỏ. Đó là một cơ sở khách quan, điều kiện quan trọng cho việc biểu dương những nhân tố tích cực, lựa chọn bố trí cán bộ hợp lý, không ngừng tăng cường năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan lãnh đạo, quản lý.

Từ những ý nghĩa trên, có thể thấy, giám sát xã hội là một yếu tố đặc biệt quan trọng trong phòng, chống tham nhũng. Thực chất, tham nhũng là hiện tượng lợi dụng quyền lực và những điều kiện thuận lợi do vị trí công tác trong bộ máy công quyền, trong các doanh nghiệp kinh tế nhà nước, cũng như môi trường xã hội đặc thù để thu lợi cho cá nhân, chiếm đoạt tiền bạc, của cải của nhà nước, của nhân dân. Một nội dung hoạt động quan trọng của giám sát xã hội chính là nhằm vào việc giám sát đội ngũ cán bộ, công chức nắm giữ những chức vụ quan trọng, những vị trí công tác có đặc quyền, đặc lợi, kiểm tra, phát hiện và đưa ra những biện pháp để kịp thời điều chỉnh, sửa chữa những sai phạm, khuyết điểm nảy sinh trong quá trình thực thi nhiệm vụ của họ. Như vậy, giám sát xã hội có vai trò to lớn trong cả hai khâu là phòng và chống tham nhũng. Với *khâu thứ nhất*, hoạt động giám sát xã hội có ý nghĩa giáo dục ý thức công dân, rèn luyện tác phong công tác, răn đe, củng cố nhận thức của cán bộ về trách nhiệm, danh dự, đạo đức, hướng họ vào việc học tập, tu dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, hiệu quả công tác, gắn lợi ích cá nhân với quyền lợi của tập thể, của chế độ. Đó chính là cách chống tham nhũng tích cực nhất, hiệu quả nhất. Ở *khâu thứ hai*, giám sát xã hội có vai trò phát hiện, đánh giá mức độ ảnh hưởng tiêu cực, tìm ra giải pháp xử lý hậu quả tham nhũng, cũng như các giải pháp về giáo dục cán bộ, tổ chức, cơ chế vận hành bộ máy, các chế độ, chính sách cụ thể nhằm đề phòng hành vi tham nhũng tái xuất hiện. Trong trường hợp này, cả lý luận và thực tiễn đều đã chỉ ra rằng, giám sát xã hội có vai trò đặc biệt quan trọng. Chỉ có sự giám sát thường xuyên của từng người dân, từng cán bộ ở những vị trí công tác khác nhau, trong những mối quan hệ rất phong phú mới có khả năng lôi ra ánh sáng những hành vi tham nhũng rất phức tạp, khôn khéo, được che đậy dưới những vỏ bọc tinh vi, kín đáo, bất ngờ.

*

Phù hợp với tính chất dân chủ nhân dân, hoạt động giám sát xã hội ở nước ta hiện nay thể hiện sự cân đối, hài hòa giữa giám sát hành chính và giám sát công dân, trong đó, giám sát công dân được đề cao, thể hiện mục đích của chế độ là tất cả vì con người, vì sự phát triển toàn diện của mỗi người dân. Về nguyên tắc và từ chính sách thực tế của Đảng và Nhà nước, các hoạt động giám sát hành chính và giám sát công dân quan hệ hữu cơ với nhau, vì mục đích chung là không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, hệ thống chính trị cũng như vai trò của từng cán bộ, công chức, nhất là của các cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đảng và Nhà nước khuyến khích các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp, các tổ chức công dân, đại diện cho các cộng đồng dân cư và mọi công dân tham gia vào hoạt động giám sát xã hội. Tuy nhiên, thực tế cho thấy còn có một số vấn đề đang đặt ra cho công tác giám sát xã hội ở nước ta hiện nay, làm cho hoạt động này không phát huy đầy đủ hiệu quả của nó trong cuộc sống. Cũng có thể nói rằng, những hạn chế, khiếm khuyết trong hoạt

động giám sát xã hội là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới tình hình tham nhũng, lãng phí hiện nay đang trở thành một nguy cơ đối với chế độ, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, đến môi trường đầu tư cũng như uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

- Trước hết, tổ chức, bộ máy, chức năng nhiệm vụ cơ chế, chế tài hoạt động của *hệ thống giám sát hành chính* chưa đầy đủ, rõ ràng và thiếu nhất quán. Về nguyên tắc, hiện nay quyền tối cao trong hệ thống giám sát hành chính thuộc về Quốc hội. Giữa hai kỳ họp Quốc hội thì ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Hội đồng của Quốc hội, các đoàn đại biểu và cá nhân các đại biểu có quyền thực hiện hoạt động giám sát trong phạm vi điều chỉnh của pháp luật. Tại các địa phương, Hội đồng nhân dân và các cơ quan của Hội đồng nhân dân thực hiện quyền giám sát hành chính đối với toàn bộ hoạt động của bộ máy chính quyền sở tại. Tuy nhiên, còn thiếu những chế tài quy định cụ thể nội dung, cách thức, quyền hạn giám sát của từng bộ phận. Mặt khác, bản thân các cơ quan của Quốc hội, của các Hội đồng nhân dân cũng chưa đủ những nguồn lực và điều kiện về thời gian, vật chất để thực hiện các hoạt động giám sát cụ thể.

- Đối với *các cơ quan thanh tra*, hiệu quả hoạt động giám sát, nhất là giám sát phòng, chống tham nhũng, lãng phí còn thấp. Bằng chứng là tuyệt đại bộ phận các vụ tham nhũng lớn đều không phải do thanh tra phát hiện. Vụ PMU 18 với một loạt cán bộ liên kết thành những đường dây tiêu cực tham nhũng, chiếm đoạt, phung phí hàng trăm tỉ đồng của Nhà nước mà vẫn tồn tại hàng chục năm bên ngoài sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng là một ví dụ. Hoạt động của thanh tra nhân dân trong nội bộ cơ quan cũng bị vô hiệu hóa.

- *Hoạt động giám sát công dân* chưa cân xứng với yêu cầu đặt ra cho công tác này. Hệ thống luật định, chế tài còn thiếu, chưa đồng bộ, không cho phép mỗi công dân và các tổ chức công dân tham gia giám sát xã hội có hiệu quả. Đặc biệt không có những chế tài, điều kiện bảo đảm thực thi việc giám sát một cách thuận lợi, có hiệu quả, bảo vệ danh dự, lợi ích và nhiều khi là cả tính mạng của người phát hiện, tố cáo những hành vi tham nhũng, lãng phí hoặc những hiện tượng hành động không đúng chức trách của công dân, sai lệch với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- *Hoạt động của báo chí* đã góp phần phanh phui nhiều vụ việc tiêu cực lớn, đưa lên tòa án công luận và thúc đẩy quá trình giải quyết các vụ việc đó. Báo chí thực sự trở thành một công cụ giám sát quan trọng, đi đầu trong việc chống tham nhũng, lãng phí, một sức mạnh to lớn tạo thành áp lực xã hội mạnh mẽ nhằm răn đe, giáo dục và ngăn chặn những hành vi tiêu cực, hà lạm, lãng phí của cải, tài sản của đất nước, của nhân dân. Mặt khác, do thiếu trách nhiệm, không kiểm tra, chạy theo xu hướng giật gân mà thông tin báo chí còn không ít những sai sót, thiếu chính xác, ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của những cá nhân, tổ chức kinh tế, cơ quan công quyền. Đặc biệt, với cái nhìn thiên lệch, nghiêng về phản ánh các vụ việc tiêu cực nhằm thu hút sự quan tâm của người đọc, không quan tâm đầy đủ đến những thành tựu to lớn trong xây dựng, phát

triển, một số sản phẩm báo chí đã hình thành mô hình thông tin với gam màu tối. Một mặt, mô hình thông tin đó tác động vào xã hội, làm cho nhân dân lo lắng, tạo ra dư luận xã hội không có lợi cho việc tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Mặt khác, những kẻ thù địch lợi dụng những thông tin đó để kích động sự chống đối, tuyên truyền bôi nhọ chế độ và công cuộc cách mạng của đất nước ta.

- Chính sách *quản lý nhân sự, quản lý tài chính, tiền tệ, đất đai, tài sản* của chúng ta vừa thiếu, vừa không chặt chẽ, chưa đồng bộ, kém hiệu quả, không tạo ra các điều kiện cần thiết để kiểm soát thu nhập và tài sản của công dân. Phần lớn các giao dịch thanh toán trong xã hội đều dùng tiền mặt trao tay, tạo điều kiện cho việc thực hiện những hành vi tiêu cực như: lãng phí, hối lộ, rửa tiền...

*

Đất nước ta đang đứng trước thời cơ, vận hội lớn cho sự nghiệp xây dựng, phát triển theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. Kinh nghiệm và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của 20 năm thực hiện chính sách đổi mới của Đảng, cơ hội đầu tư phát triển đang tăng lên cùng xu thế hòa bình, ổn định trong khu vực đang tạo ra những điều kiện thuận lợi to lớn cho sự ổn định chính trị - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế của nước ta. Tuy nhiên, con đường phát triển của nước ta cũng đứng trước nhiều thách thức lớn. Một trong những thách thức đó - "Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng"⁽¹⁾. Việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí không chỉ nhằm quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả những nguồn lực kinh tế trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ đội ngũ cán bộ, tăng cường hiệu lực quản lý của hệ thống chính trị, mà còn củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và chế độ, giữ vững ổn định chính trị xã hội. Hơn nữa, việc đẩy lùi, khắc phục tình trạng tham nhũng, lãng phí còn góp phần tăng cường sức mạnh đoàn kết dân tộc, làm thất bại những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Tại Đại hội X, Đảng ta đã thể hiện quyết tâm chính trị cao và nhất quán trong việc "tích cực phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí". Đây cũng là một chủ trương hợp lòng dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân hoan nghênh, ủng hộ.

Tuy nhiên, tình trạng tham nhũng, lãng phí ở nước ta hiện không chỉ trầm trọng ở mức độ phổ biến trong các cấp, các ngành, các địa phương, mà còn vô cùng phức tạp ở những âm mưu, thủ đoạn tinh vi, ở những mối quan hệ xã hội chằng chịt, ở sự phức tạp về nguyên nhân, điều kiện môi trường luật pháp. Chính vì thế, phòng, chống tham nhũng, lãng phí là một công việc rất khó khăn, phức tạp, không thể giải quyết trong "ngày một, ngày hai". Đây cũng là một công việc đòi hỏi sự phối hợp triển khai thực hiện nhiều biện pháp khác nhau một cách đồng bộ. Một trong những biện pháp ấy là hoạt động giám sát xã hội.

Để hoạt động giám sát xã hội phát huy hiệu quả thực tế trong việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nội dung hoạt động giám sát xã hội phải được bao

quát toàn bộ các yếu tố là nguyên nhân trực tiếp cũng như gián tiếp liên quan đến khả năng tạo thành hành vi tham nhũng, lãng phí như:

- Giám sát chương trình công tác của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, bao gồm việc lựa chọn đưa ra và sắp xếp lộ trình giải quyết các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội;
- Giám sát quá trình làm luật và thực thi pháp luật, bao gồm việc chuẩn bị nội dung các điều luật, các văn bản dưới luật sẽ được ban hành, trách nhiệm và hành vi của các cơ quan công quyền, của cá nhân các cán bộ, công chức trong việc tuân thủ và thực hiện pháp luật;
- Giám sát quá trình hoạch định và thực hiện chính sách, bao gồm nội dung và sự phù hợp của các chính sách với pháp luật và lợi ích quốc gia, cộng đồng, công dân; trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, cá nhân trong việc thực hiện chính sách; hiệu quả thực tế của chính sách;
- Giám sát việc thực thi công vụ, bao gồm việc thực thi công vụ của các cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước, các cán bộ làm việc trong các cơ quan đó;
- Giám sát công tác tổ chức cán bộ, bao gồm việc giám sát chất lượng, hiệu quả, năng lực công tác, tư cách, đạo đức, lối sống, thái độ trong quan hệ với nhân dân;
- Giám sát các dịch vụ xã hội, bao gồm việc xử lý, thực thi những dịch vụ xã hội phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức nhà nước và hệ thống chính trị.

Những nội dung giám sát này được thực hiện song hành bởi cả hệ thống giám sát hành chính và hệ thống giám sát công dân. Hai loại hình giám sát này kết hợp và bổ sung cho nhau, mang lại hiệu quả chung là góp phần phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hệ thống giám sát hành chính là những cơ quan hoạt động chuyên nghiệp, vì thế có điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện giám sát những nội dung phức tạp, đòi hỏi chuyên môn cao, đặc thù như: chương trình công tác của các cơ quan công quyền, quá trình làm luật, hoạch định chính sách, vấn đề sử dụng nguồn lực tài chính, ngân sách, những loại hình hoạt động mang tính kỹ thuật, công nghệ. Với sự phát triển của khoa học, công nghệ hiện đại cùng quy mô ngày càng lớn của các dự án, các công trình xây dựng, hoạt động giám sát trong các lĩnh vực này ngày càng khó khăn, phức tạp hơn. Ví dụ, việc giám sát đối với các dự án về công nghệ thông tin, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến phần mềm, những công trình xây dựng triển khai trên diện rộng với nhiều loại hạng mục phức tạp, những dự án của nhà nước mà hiệu quả đầu tư chỉ có thể tính toán được sau một thời gian tương đối dài...

Hệ thống giám sát công dân tuy hạn chế về tính chuyên nghiệp, nhưng có khả năng rất thuận lợi trong việc triển khai những hoạt động giám sát thường xuyên, liên tục với không gian sống rộng rãi nhất. Đó có thể là những hành vi thuộc về đạo đức, lối sống của từng người cán bộ, công chức, những sự việc, hiện tượng phức tạp, tế nhị mà các cơ quan giám sát hành chính khó tiếp cận. Bởi vì, nói cho cùng thì quy mô tuyệt đối của hệ thống giám sát công dân là

toàn dân. Một khi tất cả công dân, mỗi người đều có ý thức và trách nhiệm tự giác thực thi hoạt động giám sát, thì rõ ràng rằng khó có hành vi tham nhũng, lãng phí nào có thể trốn tránh được sự trừng trị của pháp luật. Trên thực tế, phần lớn những vụ tham nhũng, lãng phí gây thiệt hại cho nhà nước và nhân dân là do nhân dân tố cáo hoặc do báo chí phát hiện. Chính vì thế, việc xây dựng và phát huy sức mạnh của hệ thống giám sát công dân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vừa mang lại hiệu quả tích cực nhất, có khả năng to lớn trong răn đe, đề phòng những hành vi tham nhũng, lãng phí, vừa thể hiện sâu sắc bản chất của nhà nước của dân, do dân và vì dân, cũng như thể hiện mục tiêu hàng đầu của cách mạng xã hội chủ nghĩa là tạo điều kiện ngày càng nhiều hơn cho sự phát triển toàn diện của mỗi con người.

*

Giám sát xã hội là một yếu tố đặc biệt quan trọng trong phòng, chống nguy cơ tham nhũng, lãng phí ở nước ta hiện nay. Tuy nhiên, hoạt động giám sát xã hội chỉ có hiệu quả khi có những điều kiện nhất định.

Trước hết, hoạt động giám sát xã hội phải tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo, nhằm mục đích bảo vệ và tăng cường sức mạnh của chế độ. Điều đó thể hiện ở nhận thức và quyết tâm chính trị cao của Đảng trong việc tăng cường vai trò, hiệu quả của công tác giám sát xã hội nhằm mục đích bảo đảm kỷ cương, trật tự, công bằng xã hội, bảo vệ và phát huy tốt nhất các nguồn lực phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Cũng có nghĩa là, *một mặt* chúng ta đề cao vai trò của hoạt động giám sát xã hội trong việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, *một mặt*, chúng ta cũng đề phòng những âm mưu, thủ đoạn lợi dụng chủ trương về giám sát xã hội để vu cáo, bôi nhọ cán bộ, gây nghi ngờ, mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, chống phá chế độ.

Thứ hai, giám sát xã hội không tách rời những điều kiện của nhà nước pháp quyền, trong đó có sự phân chia và phối hợp các quyền lực nhà nước một cách rõ ràng, đặc biệt là xác lập tính độc lập tương đối của quyền tư pháp và sự hoàn thiện của hệ thống luật pháp.

Thứ ba, hệ thống tổ chức giám sát xã hội phải được xây dựng đủ mạnh, được đáp ứng đủ các nguồn lực cần thiết để thực thi nhiệm vụ. Phải sớm hoàn thiện những nguyên tắc, mối quan hệ của một cơ chế làm việc giữa các bộ phận trong hệ thống giám sát xã hội và giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân của hệ thống giám sát xã hội với các cơ quan quyền lực nhà nước.

Thứ tư, phát triển và quản lý hệ thống báo chí như một phương tiện rất quan trọng trong hoạt động giám sát. Với sức ảnh hưởng vô cùng to lớn đối với xã hội, mối quan hệ thường xuyên, chặt chẽ với mọi nguồn tin trong phạm vi cả nước và khả năng tạo dựng áp lực xã hội mạnh mẽ trong việc xử lý các sự việc, vấn đề nảy sinh, báo chí có vai trò và sức mạnh vô cùng quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát xã hội, chống tham nhũng, lãng phí. Tuy nhiên, nếu đặt trong mối quan hệ về tâm lý xã hội thì thông tin về tham nhũng, lãng

phí trên báo chí là những thông tin tiêu cực. Với liều lượng, tỷ lệ quá nhiều, phương pháp đưa tin không hợp lý có thể dẫn tới tác động xấu về tâm lý xã hội, dẫn đến khả năng mất lòng tin vào chế độ hoặc những bức xúc, những phản ứng và hành động manh động không có lợi cho xã hội. Đó là chưa kể đến việc đưa những thông tin sai, không chính xác có thể gây ra những tác hại khôn lường cho những cơ quan, tổ chức kinh tế cũng như những công dân cụ thể. Vì thế, có thể nói rằng, việc quản lý để báo chí có một mô hình thông tin hợp lý, tích cực trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí là một vấn đề sống còn, không thể xem nhẹ.

Thứ năm, hoạt động giám sát xã hội cũng như công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí khó có thể có hiệu quả nếu không có một hệ thống chính sách đồng bộ được thực hiện nhằm lành mạnh hóa môi trường xã hội, xóa bỏ những điều kiện trực tiếp dẫn đến khả năng tham nhũng, lãng phí. Trong các chính sách đó, phải kể đến trước nhất là chính sách về tiền lương và phân phối trong xã hội, chính sách về quản lý tài chính, tiền tệ, chính sách về quản lý cán bộ, chính sách về bảo vệ những người tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí... Đang có một thực tế là mức chênh lệch rất cao về thu nhập giữa các bộ phận người lao động khác nhau trong xã hội, thậm chí ngay cả trong những người có cùng một trình độ, điều kiện lao động. Đặc biệt là thu nhập từ lương của chính những người làm việc trong bộ máy các cơ quan của Đảng, trong các cơ quan công quyền, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan đang thực thi nhiệm vụ trong hệ thống giám sát hành chính v.v.. đang ở mức thấp, thậm chí thấp hơn nhiều lần so với lương của cán bộ, công chức ở một số cơ quan, tổ chức khác. Hoặc những giao dịch thanh toán bằng tiền mặt, bằng ngoại tệ đang tràn lan, chưa có những biện pháp để hạn chế hoặc phương thức để thay thế v.v..

*

Chống tham nhũng, lãng phí là một cuộc đấu tranh vừa cấp bách, vừa có tính lâu dài, phức tạp, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước ta và của mỗi cán bộ, đảng viên, là đòi hỏi và mong muốn của nhân dân cả nước. Giám sát xã hội chỉ là một trong những giải pháp hay phương tiện để đạt được mục đích của cuộc đấu tranh đó. Tuy nhiên, đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng hàng đầu. Việc xây dựng và duy trì hoạt động của một hệ thống giám sát xã hội mạnh, hoàn thiện và đồng bộ không chỉ có tác dụng phát hiện, ngăn chặn kịp thời những vụ việc đã xảy ra hoặc có dấu hiệu tham ô, chiếm đoạt, làm thiệt hại tài sản, của cải tiền bạc của Nhà nước, mà về lâu dài còn có ý nghĩa giáo dục, cảnh báo đối với cán bộ, răn đe, ngăn chặn từ gốc rễ những hiện tượng tham nhũng, lãng phí(**).

Chú thích

** Bài đã đăng trên Tạp chí *Cộng sản*, số 16/2006.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr 75.